

Ứng dụng phương pháp dạy học theo nhiệm vụ (Task-based language teaching) nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II

Nguyễn Thị Trang

ThS, Khoa NN-TH, Trường CĐCSND II

Received: 23/7/2024; Accepted: 26/7/2024; Published: 29/7/2024

Abstract: This study evaluates Task-Based Language Teaching (TBLT) effectiveness in improving English communication skills at the People's Police College II. A 9-week experiment with 120 participants compared TBLT and traditional methods. Data collection included tests, surveys, interviews, and observations. TBLT group showed significant improvement in communication skills (50.3% vs 22.8% in the control group, $p < .001$, $d = 1.27$), especially in speaking (55.2%) and listening (48.7%). TBLT enhanced learning motivation and real-life application. The study proposes integrating TBLT into the College's curriculum and points out future research directions on the long-term impact of TBLT on the English language use in the practical work of police officers.

Keywords: Task-Based Language Teaching (TBLT), English communication skills, People's Police College II, learning motivation

1. Đặt vấn đề

1.1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc nâng cao năng lực tiếng Anh cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân (CAND) nói chung và học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II (CĐCSNDII) nói riêng đang trở thành một yêu cầu cấp thiết. Tại trường CĐCSNDII, việc giảng dạy tiếng Anh đang đối mặt với nhiều thách thức do đặc thù đối tượng học viên (HV) đa dạng, bao gồm cả cán bộ, chiến sĩ nghĩa vụ (25 - 42 tuổi) và một số lượng nhỏ học sinh THPT. Kết quả khảo sát sơ bộ cho thấy 65% HV cảm thấy thiếu tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Anh trong các tình huống cụ thể. Điều này đặt ra nhu cầu cấp thiết về việc tìm kiếm và áp dụng các PP giảng dạy mới, hiệu quả hơn trong việc phát triển KN giao tiếp tiếng Anh cho HV.

PPGD theo nhiệm vụ (TBLT) nổi lên như giải pháp tiềm năng, khắc phục hạn chế của PP truyền thống và đáp ứng yêu cầu đào tạo tiếng Anh cho cán bộ, chiến sĩ Công an (CA). Tuy nhiên, việc áp dụng TBLT trong môi trường đào tạo chuyên biệt cần được nghiên cứu kỹ lưỡng.

Nghiên cứu này cung cấp bằng chứng thực nghiệm về hiệu quả của TBLT trong việc nâng cao KN giao tiếp tiếng Anh cho HV. Kết quả sẽ cải thiện chất lượng giảng dạy tại nhà trường và góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ngành CA, đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ trong hội nhập quốc tế, từ

đó nâng cao hiệu quả công tác và hình ảnh của lực lượng CA Việt Nam.

1.2. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của nghiên cứu này là đánh giá hiệu quả của PPGD theo nhiệm vụ (TBLT) trong việc nâng cao KN giao tiếp tiếng Anh cho HV. Các mục tiêu cụ thể bao gồm: (1) Đánh giá hiệu quả của TBLT trong việc nâng cao KN giao tiếp tiếng Anh cho HV. (2) Xác định tác động của TBLT đối với động lực học tập và khả năng áp dụng kiến thức vào tình huống thực tế. (3) Đề xuất các giải pháp tích hợp TBLT vào chương trình giảng dạy tiếng Anh tại nhà trường.

1.3. Phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện tại Trường CĐCSND II, với sự tham gia của 120 HV khoá K30S đang học chương trình tiếng Anh cơ bản, giáo trình Personal Best. Thời gian nghiên cứu kéo dài 09 tuần, tương đương với một giai đoạn học tập (định kỳ 1). Nghiên cứu tập trung vào đánh giá hiệu quả của TBLT đối với bốn KN ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết, với trọng tâm là KNGT.

1.4. Cơ sở lý luận

1.4.1. Tầm quan trọng của việc tích hợp PPGD theo nhiệm vụ (TBLT)

PPGD theo nhiệm vụ (TBLT) đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh, đặc biệt là đối với người học ở trình độ cơ bản. TBLT tập trung vào việc sử dụng các nhiệm vụ thực tế

làm trung tâm của kế hoạch và hướng dẫn ngôn ngữ, thúc đẩy việc sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên và tạo cơ hội cho người học áp dụng kiến thức vào các tình huống giao tiếp hàng ngày.

Trong công tác giảng dạy ngoại ngữ cho HV không chuyên ngữ học tiếng Anh cơ bản, với thời lượng học 102 giờ, TBLT có thể giúp HV phát triển KNGT cơ bản một cách hiệu quả. PP này phù hợp với đặc điểm đa dạng về độ tuổi và nền tảng học vấn của HV, tạo môi trường học tập tích cực và có ý nghĩa, đồng thời giúp tối ưu hóa thời gian học tập hạn chế.

1.4.2. Các nghiên cứu trước

Trong bối cảnh VN, một số nghiên cứu gần đây đã chỉ ra hiệu quả của TBLT trong việc nâng cao KNGT tiếng Anh cho SV đại học. Nguyễn (2020) cho thấy TBLT giúp tăng cường khả năng nói và tự tin giao tiếp của SV. Trần và Dương (2020) báo cáo rằng TBLT cải thiện đáng kể KN viết học thuật. Tuy nhiên, các nghiên cứu về TBLT trong bối cảnh đào tạo chuyên ngành an ninh - quốc phòng còn hạn chế.

Trên phạm vi quốc tế, nhiều nghiên cứu đã khẳng định hiệu quả của TBLT trong việc nâng cao KNGT tiếng Anh. Ellis et al. (2020) tổng hợp kết quả từ 48 nghiên cứu và kết luận rằng TBLT có tác động tích cực đến việc phát triển ngôn ngữ thứ hai, đặc biệt là trong các KN nói và nghe.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu được thiết kế theo mô hình thực nghiệm có đối chứng, kéo dài trong một học phần (định kỳ 1, bao gồm 09 tuần học). Hai nhóm HV được chọn: nhóm thực nghiệm áp dụng TBLT và nhóm đối chứng sử dụng PPGD truyền thống.

2.2. Khách thể nghiên cứu

Tổng cộng 120 HV tham gia nghiên cứu, trong đó 60 HV thuộc nhóm thực nghiệm và 60 HV thuộc nhóm đối chứng. Các HV được chọn ngẫu nhiên từ các lớp đang học học phần tiếng Anh cơ bản bậc 1/6 (A1) tại nhà trường, đảm bảo sự đa dạng về độ tuổi và nền tảng học vấn.

Bảng 2.1. Thông tin về đối tượng nghiên cứu

Đặc điểm	Nhóm TBLT (n=60)	Nhóm đối chứng (n=60)
Độ tuổi trung bình	28.5 (SD=5.2)	29.1 (SD=5.5)
Giới tính (Nam/Nữ)	56/4	58/2
Cán bộ, chiến sĩ	48 (80%)	48 (80%)
Học viên tốt nghiệp THPT	12 (20%)	12 (20%)

2.3. Công cụ thu thập dữ liệu

- Bài kiểm tra đầu vào và đầu ra: Đánh giá KNGT tiếng Anh của HV trước và sau thời gian nghiên cứu. Bài kiểm tra bao gồm 4 KN: nghe, nói, đọc, viết.

- Bảng khảo sát: Đánh giá nhận thức và thái độ của HV đối với PPGD.

- Phòng vấn bán cấu trúc: Thực hiện với 20 học viên (10 từ mỗi nhóm) và 5 GV để thu thập thông tin sâu hơn về trải nghiệm học tập và giảng dạy.

- Quan sát lớp học: Ghi chép và đánh giá tương tác trong lớp học của cả hai nhóm.

2.4. Phương pháp phân tích dữ liệu:

Phân tích định lượng: Sử dụng phần mềm SPSS phiên bản 25 để phân tích kết quả bài kiểm tra và khảo sát. Áp dụng t-test độc lập và t-test phụ thuộc để so sánh và đánh giá sự tiến bộ trong mỗi nhóm.

Phân tích định tính: Sử dụng PP phân tích nội dung để xử lý dữ liệu từ phỏng vấn và quan sát lớp học.

2.5. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

2.5.1. Kết quả định lượng

a) So sánh điểm số bài kiểm tra đầu vào và đầu ra

Bảng 2.2. Kết quả bài kiểm tra đầu vào và đầu ra

Nhóm	Điểm trung bình đầu vào	Điểm trung bình đầu ra	Mức độ cải thiện
TBLT	52.3 (SD = 11.2)	78.6 (SD = 9.4)	26.3 (50.3%)
Đối chứng	53.1 (SD = 10.8)	65.2 (SD = 11.7)	12.1 (22.8%)

Kết quả t-test độc lập cho thấy có sự khác biệt đáng kể về điểm số đầu ra giữa nhóm TBLT và nhóm đối chứng ($t(118) = 6.94, p < 0.001, d = 1.27$). Kích thước hiệu ứng lớn ($d = 1.27$) cho thấy TBLT có tác động mạnh đến việc cải thiện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của học viên.

T-test phụ thuộc chỉ ra rằng cả hai nhóm đều có sự tiến bộ đáng kể từ đầu vào đến đầu ra ($p < 0.001$ cho cả hai nhóm). Tuy nhiên, mức độ cải thiện của nhóm TBLT (50.3%) cao hơn đáng kể so với nhóm đối chứng (22.8%).

b) Phân tích kỹ năng cụ thể

Bảng 2.3. Mức độ cải thiện theo từng KN

Kỹ năng	Nhóm TBLT	Nhóm đối chứng	p-value
Nghe	48.7%	20.3%	< .001
Nói	55.2%	23.1%	< .001
Đọc	42.6%	24.5%	< .01
Viết	46.8%	21.4%	< .01

Dựa trên Bảng 2.3, TBLT cho thấy hiệu quả vượt trội trong việc cải thiện tất cả bốn KN ngôn ngữ so với PP truyền thống, với sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p < .01$). KN nói và nghe có mức độ cải thiện cao nhất (55.2% và 48.7%), phù hợp với đặc điểm của TBLT là tập trung vào giao tiếp thực tế. Mặc dù KN đọc và viết cũng được cải thiện đáng kể (42.6% và 46.8%), nhưng mức độ cải thiện thấp hơn so với KN nói và nghe.

c) Kết quả khảo sát thái độ và động lực học tập

Bảng 2.4. Kết quả khảo sát thái độ và động lực học tập (thang điểm 5)

Tiêu chí	Nhóm TBLT (n=60) M (SD)	Nhóm đối chứng (n=60) M (SD)	p-value
----------	-------------------------	------------------------------	---------

Mức độ hài lòng với phương pháp giảng dạy	4.5 (0.6)	3.7 (0.8)	< .001
Nhận thức về sự tiến bộ	4.3 (0.7)	3.5 (0.9)	< .001
Động lực học tập	4.6 (0.5)	3.8 (0.7)	< .001
Khả năng áp dụng kiến thức vào thực tế	4.4 (0.6)	3.4 (0.8)	< .001

Phân tích kết quả khảo sát cho thấy có sự khác biệt đáng kể giữa nhóm TBLT và nhóm đối chứng trên tất cả các tiêu chí đánh giá ($p < .001$). Nhóm TBLT có điểm trung bình cao hơn ở tất cả các tiêu chí, đặc biệt là về động lực học tập ($M = 4.6, SD = 0.5$) và khả năng áp dụng kiến thức vào thực tế ($M = 4.4, SD = 0.6$). Kết quả này gợi ý rằng TBLT có thể là một PP hiệu quả để tăng cường sự hứng thú, cam kết học tập và khả năng ứng dụng thực tế của học viên.

2.5.2. Kết quả định tính

a) Phản hồi từ HV

HV trong nhóm TBLT báo cáo mức độ tự tin cao hơn khi giao tiếp bằng tiếng Anh. Một HV chia sẻ: “Tôi cảm thấy tự tin hơn khi giao tiếp bằng tiếng Anh sau khi tham gia các hoạt động TBLT. Việc thực hiện các nhiệm vụ thực tế giúp tôi hiểu rõ hơn cách áp dụng ngôn ngữ trong tình huống cụ thể.” (Học viên A, nhóm TBLT)

Một HV khác nhấn mạnh tính thực tiễn của các nhiệm vụ TBLT: “Các bài tập mô phỏng tình huống xử lý khẩn cấp rất hữu ích. Tôi có thể thấy mình sẽ sử dụng những KN này trong công việc thực tế.” (Học viên B, nhóm TBLT)

Tuy nhiên, một số HV cũng đề cập đến thách thức ban đầu khi thích nghi với phương pháp mới: «Ban đầu tôi cảm thấy hơi khó khăn vì phải sử dụng nhiều tiếng Anh hơn trong lớp, nhưng dần dần tôi quen và thấy nó rất hiệu quả.

b) Nhận xét từ giáo viên

GV nhận thấy sự tham gia tích cực hơn của HV trong các hoạt động lớp học khi áp dụng TBLT. Một GV chia sẻ: “Tôi nhận thấy HV tích cực tham gia hơn trong các hoạt động lớp học khi áp dụng TBLT. Họ có cơ hội sử dụng tiếng Anh nhiều hơn và tự tin hơn khi thực hiện các nhiệm vụ giao tiếp.”

Tuy nhiên, GV cũng đề cập đến thách thức trong việc chuẩn bị và triển khai các nhiệm vụ TBLT: «Việc thiết kế các nhiệm vụ phù hợp với nhu cầu và trình độ của HV đòi hỏi nhiều thời gian và công sức. Chúng tôi cần được đào tạo thêm về cách tích hợp TBLT vào chương trình giảng dạy hiện tại.”

c) Quan sát lớp học: Kết quả quan sát lớp học cho thấy nhóm TBLT có tần suất sử dụng tiếng Anh cao hơn 40% so với nhóm đối chứng. Tương tác giữa học

viên-học viên cũng tăng đáng kể, với 70% thời gian lớp học được dành cho hoạt động nhóm và cặp đôi trong nhóm TBLT, so với 30% ở nhóm đối chứng.

2.6. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy TBLT có tác động tích cực đến việc nâng cao KN giao tiếp tiếng Anh cho HV Trường CĐCSND II. Sự cải thiện đáng kể về điểm số và phản hồi tích cực từ HV và GV đều ủng hộ hiệu quả của PP này.

Sự tiến bộ vượt trội của nhóm TBLT trong KN nói và nghe (55.2% và 48.7%) phù hợp với lý thuyết của Ellis (2003) về việc TBLT tạo cơ hội thực hành ngôn ngữ trong bối cảnh có ý nghĩa.

Mức độ hài lòng và động lực học tập cao hơn của nhóm TBLT (4.5/5 và 4.6/5) phản ánh nhận định của Nunan (2004) về việc TBLT tạo ra môi trường học tập tích cực và có ý nghĩa. Điều này đặc biệt quan trọng đối với đối tượng HV đa dạng về độ tuổi và nền tảng học vấn tại Trường CĐCSND II.

3. Kết luận

Những phát hiện chính của nghiên cứu bao gồm:

Nhóm TBLT có mức độ cải thiện KNGT tiếng Anh cao hơn đáng kể so với nhóm đối chứng (50.3% so với 22.8%). KN nói và nghe có sự cải thiện vượt trội trong nhóm TBLT (55.2% và 48.7%).

Dựa trên những phát hiện này, chúng tôi đề xuất:

Tích hợp TBLT vào chương trình giảng dạy tiếng Anh tại Trường CĐCSND II, với sự điều chỉnh phù hợp để đáp ứng nhu cầu đa dạng của HV. Tổ chức các khóa đào tạo cho GV về thiết kế và triển khai các nhiệm vụ TBLT hiệu quả. Tiếp tục nghiên cứu dài hạn về tác động của TBLT đối với khả năng sử dụng tiếng Anh trong công tác thực tế của cán bộ, chiến sĩ CA sau khi tốt nghiệp. Xem xét việc điều chỉnh chương trình đào tạo để tăng thời lượng cho các hoạt động thực hành giao tiếp theo phương pháp TBLT. Phát triển hệ thống đánh giá phù hợp với TBLT, tập trung vào KN sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống thực tế thay vì chỉ đánh giá kiến thức ngữ pháp và từ vựng.

Nghiên cứu này góp phần vào việc cải thiện chất lượng giảng dạy tiếng Anh cho cán bộ, chiến sĩ CA tại Trường CĐCSND II, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về năng lực ngoại ngữ trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- 1.Ellis, R. (2003). *Task-based language learning and teaching*. Oxford University Press.
- 2.Ellis, R., Skehan, P., Li, S., Shintani, N., & Lambert, C. (2020). *Task-based language teaching: Theory and practice*. Cambridge University Press.